

KẾ HOẠCH DẠY- HỌC LỚP 2A. NĂM HỌC 2023-2024
TUẦN 22 (Từ 19 /02 đến 23 /02 /2024)

Thứ	Buổi	Môn	Bài dạy	Ghi chú
Hai	S	HĐTT	Chia sẻ kế hoạch <i>Bảo vệ cảnh quan địa phương</i>	
		Toán	Bài 61 : Bảng chia 5 (Tiết 2)	
		Tiếng Việt	Đọc: Hạt thóc (T1)	
		Tiếng Việt	Đọc: Hạt thóc (T2)	
	C	Toán+	Luyện tập	
	Tiếng Việt+	Luyện viết bài: Hạt thóc		
	Đạo đức	Bài 9: Bảo quản đồ dùng gia đình (Tiết 2)		
Ba	S	Tiếng Việt	Viết: Chữ hoa T	
		Toán	Bài 62 : Số bị chia – Số chia – Thương	
		Tin học		GVC
		GDTC		GVC
	C	TNXH	Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật	
	Tiếng Việt	Nói và nghe: Kể chuyện Sự tích cây khoai lang		
	HĐTN	HĐGDTCĐ: Bảo vệ cảnh quan địa phương		
Tu	S	TNXH	Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật	
		Toán	Bài 63 : Luyện tập	
		Tin học		GVC
		GDTC		GVC
	C	Tiếng Việt	Đọc: Lũy tre (T1)	
	Tiếng Việt	Đọc: Lũy tre (T2)		
	THKN	Luyện tập		
Năm	S	Tiếng Việt	Viết: Lũy tre	
		Toán	Bài 64 : Luyện tập chung (T1)	
		Tiếng Việt	LTVC: Mở rộng vốn từ về thiên nhiên; Câu nêu đặc điểm	
		Luyện viết	Ôn: Chữ hoa T	
	C	Tiếng Anh		GVC
		Mĩ thuật		GVC
		Âm nhạc		GVC
Sáu	S	Tiếng Việt	Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia	
		Toán	Bài 64 : Luyện tập chung (T2)	
		Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
		HĐTN	SHL- Thực hiện bảo vệ cảnh quan địa phương	
	C	Tiếng Anh		GVC
		Mĩ thuật		GVC
	Âm nhạc		GVC	

Cộng Lạc, ngày tháng 02 năm 2024
Duyệt KH

TUẦN 22

Thứ hai ngày 19 tháng 02 năm 2024

HĐTT

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

CHIA SẺ KẾ HOẠCH BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giới thiệu được về kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương của lớp mình.
- Năng lực
 - + Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
 - + Năng lực riêng: Có ý thức và thái độ tích cực, tham gia bảo vệ cảnh quan địa phương.
- Phẩm chất : Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ :

1. Đối với GV

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

2. Đối với HS:

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.

b. Cách tiến hành: GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

2. KHÁM PHÁ

a. Mục tiêu: HS tham gia các hoạt động chia sẻ kế hoạch bảo vệ cảnh quan địa phương.

b. Cách tiến hành:

- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.

- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.

- Nhà trường tổ chức cho các lớp giới thiệu về kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương:

+ GV mời đại diện một số lớp lên giới thiệu về kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương của lớp mình trước toàn trường và cam kết thực hiện kế hoạch.

- HS chào cờ.

- HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.

+ GV Tổng phụ trách Đội chốt lại những nội dung cơ bản, quan trọng trong kế hoạch của mỗi lớp. Nhắc nhở, động viên các lớp hoàn thành tốt công việc và thực hiện đúng kế hoạch đã xây dựng.



Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TOÁN **BÀI 61: BẢNG CHIA 5 (tiết 2)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giúp HS củng cố bảng chia 5
- Vận dụng bảng chia 5 để tính nhẩm và giải một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 5.
- Năng lực: phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. NL mô hình hóa toán học. NL sử dụng phương tiện, công cụ toán học; NL giao tiếp toán học.
- Phẩm chất: Chăm chỉ, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính, SGK,...
- HS: SGK, vở BT, thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động 4-5'

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi truyền điện đọc các phép tính trong bảng chia 5.
- GV theo dõi HS chơi
- Nhận xét, khen ngợi
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới: Bảng chia 5 (tiết 2)

-HS chơi trò chơi

-HS lắng nghe

2. Luyện tập, thực hành: 18-20'

Bài 3: Tính nhẩm

- Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.

-HS đọc thầm đề bài

-HS thực hiện

-Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở, chữa bài.

-GV chữa bài, thống nhất đáp án đúng

$$5 \times 3 = 15 \quad 5 \times 9 = 45 \quad 5 \times 6 = 30$$

$$15 : 5 = 3 \quad 45 : 5 = 9 \quad 30 : 5 = 6$$

$$15 : 3 = 5 \quad 45 : 9 = 5 \quad 30 : 6 = 5$$

-GV hỏi: Dựa vào 1 phép nhân ta có thể biết kết quả của mấy phép chia?

Bài 4: Xem tranh rồi nói phép chia thích hợp

-Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.

-YCHS quan sát tranh, suy nghĩ và viết phép chia thích hợp, sau đó trao đổi trong nói tình huống và phép chia phù hợp với từng bức tranh.

-GV gọi HS chia sẻ bài trước lớp

-GV nhận xét, khen ngợi, góp ý.

-GV nêu thêm 1 số tình huống để HS nêu phép chia cho 5 phù hợp.

3.Hoạt động vận dụng: 8-10'

Bài 5: Kể 1 tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 5

- Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.

-GVHDHS nêu tình huống thực tế có sử dụng bảng chia 5

-GV mời HS chia sẻ trước lớp

-GV nhận xét, khen ngợi.

4.Củng cố dặn dò 2-3'

-Qua bài học này các em biết thêm về điều gì?

-Nhắc HS về nhà đọc lại bảng chia 5. Thực hành vận dụng bảng chia 5 vào các tình huống thực tế.

-Chuẩn bị bài: Số bị chia-Số chia-Thương

-HS làm bài, đặt câu hỏi cho nhau đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với phép tính.

-HS trả lời

-HS đọc thầm đề bài

-HS thực hiện

-HS suy nghĩ làm bài.

a,Có 20 bạn xếp đều vào 5 vòng tròn. Mỗi vòng tròn có 4 bạn. Ta có phép chia $20:5=4$.

b,Có 15 cúc áo, khâu vào mỗi áo 5 cúc. Khâu đủ 3 chiếc áo. Ta có phép chia: $15:5=3$

-HS lắng nghe, trả lời

- HS đọc thầm đề bài

-HS thực hiện

-3-4HS chia sẻ

-HS chia sẻ

-HS lắng nghe

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.
- Hiểu nội dung bài: Hiểu và tìm được những câu thơ nói về cuộc đời vất vả, gian truân của hạt thóc và sự quý giá của hạt thóc đối với con người. Hiểu và tìm được từ ngữ thể hiện đây là bài thơ tự sự hạt thóc kể về cuộc đời mình.
- Năng lực: Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong bài thơ tự sự ...; NL giao tiếp, hợp tác.
- Phẩm chất: Nhân ái (Yêu quý và trân trọng hạt thóc cũng như công sức lao động của mọi người).

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK; vở BTTV; thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động:

- Cho HS đọc và giải câu đố.
- GV hỏi:
+ Gọi 1- 2 HS chia sẻ đáp án, giải thích câu đố.
+ Gọi HS khác nhận xét.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá:

* Hoạt động 1: Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: giọng thể hiện sự tự tin của hạt thóc khi kể về cuộc đời mình.
- HDHS chia đoạn: (4 khổ)
+ Đoạn 1: Từ đầu đến *bão giông*
+ Đoạn 2: Tiếp cho đến *thiên tai*
+ Đoạn 3: Tiếp cho đến *ngàn xưa*
+ Đoạn 4 : còn lại
- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *bão giông, ánh nắng, giọt sương mai, bão lũ, ...*

- Luyện đọc câu dài:

*Tôi chỉ là hạt thóc/
Không biết hát/ biết cười/
Nhưng tôi luôn có ích/
Vì nuôi sống con người//.*

* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 32.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr..17
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- HS suy nghĩ, chia sẻ.

- Cả lớp đọc thầm.

- HS đọc nối tiếp đoạn.

- 2-3 HS luyện đọc.

- 2-3 HS đọc.

- HS lần lượt đọc.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

C1: Hạt thóc được sinh ra trên cánh đồng.

C2: Tôi sống qua bão lũ

Tôi chịu nhiều thiên tai .

C3: Nó nuôi sống con người

- Nhận xét, tuyên dương HS.
- * **Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**
- HS đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.

- Gọi HS đọc toàn bài.
- Nhận xét, khen ngợi.

* **Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.17
- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.
- HDHS đóng vai hạt thóc để luyện nói lời kể về bản thân mình theo 3 gợi ý ..
- Gọi HS thực hiện.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

3. Củng cố, dặn dò:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

C4: Học sinh nêu câu yêu thích và lí do.

- HS lắng nghe, đọc thầm.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.

- 1-2 HS đọc.

- HS nêu từ cho thấy đó là bài thơ tự sự.

- 4-5 HS t/h.

- HS chia sẻ.

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TOÁN+

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố bảng chia 2.
- Vận dụng làm tính, giải toán cơ bản và nâng cao.
- Tích cực, chủ động.
- Năng lực chung: Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Phẩm chất: Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bài giảng điện tử, máy chiếu; phiếu học tập.
- HS: Vở, nháp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

A. Khởi động: (3-5')

Hs chơi trò Truyền điện ôn bảng nhân, chia 2? Nêu phép tính bất kì?

B. Luyện tập: 30- 32'

Bài 1: Tính nhẩm

$$4 : 2 =$$

$$6 : 2 =$$

$$16 : 2 =$$

$$8 : 2 =$$

- HS nêu yêu cầu, tự nhẩm lần lượt các phép tính và nêu miệng nối tiếp trước lớp.

$14 : 2 =$

$10 : 2 =$

$20 : 2 =$

$2 : 2 =$

$12 : 2 =$

$18 : 2 =$

Bài 2: Điền số:

$... : 2 = 6$

$16 : 2 = ...$

$... : 2 = 9$

$20 : 2 = ...$

$... : 2 = 7$

$8 : 2 = ...$

Bài 3: Trong lớp có 18 học sinh, 2 học sinh ngồi chung một bàn. Hỏi cần bao nhiêu bàn?

- GV chấm một số bài, nhận xét.

Bài 4: Tìm một số biết rằng lấy số đó chia cho 2 thì bằng 4.

- Gv hướng dẫn làm bài.

C. Củng cố, dặn dò: 2- 3'

- GV hệ thống bài nhận xét.

- Dặn HS xem lại các bài tập, ghi nhớ bảng nhân, chia 2.

- HS tự làm bài và chữa bài trên bảng nhóm.

- Dưới lớp nhận xét, kiểm tra chéo

- Một số HS nêu miệng số cần điền.

- HS đọc bài, tự tóm tắt và giải vở.

- 1 HS lên bảng chữa bài. Dưới lớp nhận xét.

- HS đọc đề bài.

- HS làm theo hướng dẫn.

- HS đọc thuộc bảng chia 2.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(NẾU CÓ)

TIẾNG VIỆT+

LUYỆN VIẾT BÀI: HẠT THÓC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết đúng chính tả 2 khổ thơ đầu của bài.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Năng lực: quan sát, phân tích, giao tiếp.
- Phẩm chất: chăm chỉ, cẩn thận, ý thức thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động:

- Y/c HS viết 1 số từ khó.

2. Khám phá- Thực hành:

* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
 - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
 - GV hỏi:
 - + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?
 - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.
 - GV đọc cho HS nghe viết.
 - YC HS đối vở soát lỗi chính tả.
- HS lắng nghe.
 - 2-3 HS đọc.
 - 2-3 HS chia sẻ.
 - HS luyện viết bảng con.
 - HS nghe viết vào vở ô li.
 - HS đối chéo theo cặp.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

* **Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**

Bài 1: Điền vào chỗ trống:

a) **R, d** hay **gi**?

Con ...ao; ...ì ...ào; ...eo hạt

b) **ưc** hay **ưt**?

Thơm ph...; m... Tết; gắng s...

3. Củng cố, dặn dò:

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

- 1-2 HS đọc.

- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(NẾU CÓ)

ĐẠO ĐỨC

BÀI 9: BẢO QUẢN ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH (T2)

(Đã soạn ở tiết 1)

Thứ ba ngày 20 tháng 02 năm 2024

TIẾNG VIỆT

Đ/c Phụng soạn- dạy

TOÁN

Đ/c Phụng soạn- dạy

TIN HỌC

GVC

GDTC

GVC

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hệ thống lại các kiến thức đã học về chủ đề Thực vật và động vật: môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống.

- Những việc nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.

- Năng lực: Năng lực giao tiếp, hợp tác ; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
Năng lực riêng: Đóng vai xử lí tình huống bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.

- Phẩm chất : Nhân ái, trách nhiệm (Có ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật).

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC :

- Giáo viên: Máy tính.

- Học sinh: SGK, thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

1. KHỞI ĐỘNG

- GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật (tiết 1).

2. KHÁM PHÁ:

Hoạt động 1: Giới thiệu về môi trường sống và phân loại thực vật động vật theo môi trường sống

- GV yêu cầu mỗi HS hoàn thành Phiếu học tập về chủ đề Thực vật và động vật theo sơ đồ Môi trường sống của Thực vật và động vật SGK trang 79.



- GV yêu cầu từng HS giới thiệu với các bạn về môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống theo sơ đồ SGK trang 79.

- Các HS khác lắng nghe và đặt thêm câu hỏi.

- Các HS khác nhận xét, góp ý.

Hoạt động 2: Trò chơi “Tìm môi trường sống cho cây và con vật”

- HS hoàn thành Phiếu học tập theo sơ đồ.

- HS trao đổi

- GV chiếu bộ ảnh các cây và các con vật



- HS trình bày.

- GV yêu cầu HS đặt tranh/ảnh các cây, con vật vào tờ giấy ghi tên môi trường sống cho phù hợp.

-HS quan sát hình, ghi đáp án vào nháp.

- HS trình bày:

- GV mời một số HS trình bày kết quả, các HS khác nhận xét, bổ sung.

+ *Môi trường sống trên cạn: con lợn, cây hoa hồng, cây cà rốt, con hươu, con trâu, cây phượng.*

+ *Con cá ngựa, con cá mực, con ốc, con ghẹ.*

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TIẾNG VIỆT

NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa Sự tích cây khoai lang..
- Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.
- Năng lực: Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác, vận dụng.
- Phẩm chất: Nhân ái, trách nhiệm. Yêu quý cây cối, thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt; thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động:

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - 1-2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Kể từng đoạn theo tranh.**

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
- + Tranh vẽ cảnh ở đâu?

- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> + Trong tranh có những ai? + Mọi người đang làm gì? - Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào? - Gọi học sinh đọc câu hỏi bên dưới mỗi bức tranh. - Tổ chức cho HS đoán nội dung của từng tranh sau đó chia sẻ. - Nhận xét, động viên HS. <p>* Hoạt động 2: Nghe kể chuyện và kể truyện theo tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ từng tranh và kể từng đoạn theo tranh. YC HS kể lại đoạn sau khi GV kể. - GV kể lại lần 2 toàn bộ câu chuyện. - Gọi HS kể từng đoạn; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Gọi HS kể lại toàn bộ câu chuyện. - Nhận xét, khen ngợi HS. <p>* Hoạt động 3: Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HDHS kể lại những việc làm tốt của người cháu trong câu chuyện. - YCHS về nhà kể lại cho người thân nghe. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. | <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát, suy nghĩ, sau đó chia sẻ trước lớp. + Tranh 1 : Hai bà cháu đang đi đào củ mài để ăn. + Tranh 2 : Nương lúa bị cháy, cậu bé buồn . nước mắt trào ra. + Tranh 3 : Cậu bé đào được một củ rất kì lạ, nấu lên có mùi thơm nên mang về biếu bà. + Tranh 4 : Cây lạ mọc lên khắp nơi , có củ màu tím đỏ.
<ul style="list-style-type: none"> - HS kể từng đoạn - HS kể. - 2- 3 HS kể - HS thực hiện. - HS chia sẻ. |
|---|--|

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
- BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được những việc đã làm bảo vệ cảnh quan địa phương
- Năng lực: Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học. Năng lực riêng: tự giác, tích cực bảo vệ cảnh quan địa phương bằng những việc làm cụ thể.
- Phẩm chất : Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC :

- GV : SGK, SGV, máy tính.
- HS : SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

I. KHỞI ĐỘNG

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bảo vệ cảnh quan địa phương

II. KHÁM PHÁ- THỰC HÀNH:

Hoạt động 3: Việc làm bảo vệ cảnh quan địa phương

- GV hướng dẫn HS chia sẻ về những việc đã làm và mong muốn sẽ làm để bảo vệ cảnh quan địa phương.
- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp theo các nội dung trên.
- GV đặt câu hỏi: *Em có cảm xúc gì khi thực hiện được những việc làm để bảo vệ cảnh quan địa phương mình?*
- GV khen ngợi cả lớp đã tham gia bảo vệ cảnh quan địa phương bằng những việc làm cụ thể.

c. Kết luận: *Bảo vệ cảnh quan địa phương là việc rất nên làm và là trách nhiệm chung của tất cả mọi người. Em hãy tích cực tham gia bảo vệ cảnh quan địa phương bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng, lứa tuổi.*



Hoạt động 4: Thực hành bảo vệ cảnh quan địa phương

- GV cho quan sát tranh và nêu nội dung tình huống trong tranh.

-HS lắng nghe, thực hiện.

- HS trình bày.

- HS trả lời.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- GV y/c nêu cách xử lí tình huống trong tranh



nhận xét và rút ra kết luận.

- GV khuyến khích HS chia sẻ cảm xúc khi tham gia đóng vai xử lí tình huống.

c. Kết luận: Có rất nhiều hành vi tiêu cực làm ảnh hưởng đến vẻ đẹp cảnh quan địa phương như vứt rác bừa bãi, dán tờ rơi bừa bãi, vẽ bậy lên tường,... Các em hãy tích cực thực hiện những việc làm cụ thể để bảo vệ cảnh quan địa phương mình.

III. Vận dụng:

- Hôm nay em học được những gì?

- Vận dụng những điều đã học vào c/s.

- HS qs, nêu cách xử lí tình huống:

+ Tranh 1: Làm sạch bức tường bị những tờ quảng cáo làm bẩn bằng cách quét sạch và dán ghi chú không được vẽ bậy lên tường.

+ Tranh 2: Thu gom rác bừa bãi tại công viên và để vào thùng rác.

- GV

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

Thứ tư ngày 21 tháng 02 năm 2024

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hệ thống lại các kiến thức đã học về chủ đề Thực vật và động vật: môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống.

- Những việc nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.

- Năng lực: Năng lực giao tiếp, hợp tác ; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Năng lực riêng: Đóng vai xử lí tình huống bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.

- Phẩm chất : Nhân ái, trách nhiệm (Có ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật).

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC :

- Giáo viên: Máy tính.

- Học sinh: SGK, thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

1. KHỞI ĐỘNG

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật (tiết 2).

2. THỰC HÀNH

Hoạt động 3: Xử lý tình huống bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.

- GV yêu cầu HS:

+ Từng cá nhân quan sát Hình 1 SGK trang 80, suy nghĩ tìm cách xử lý tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lý. Tình huống 1: Một bạn HS trên đường đi học về gặp một bác đang vứt rác xuống ao, nếu là bạn trong hình thì em nên làm gì?



+ Quan sát Hình 2 SGK trang 80, tìm cách xử lý và đóng vai thể hiện cách xử lý. Tình huống 2: Bố hỏi mẹ và con gái: “Mình có nên phun thuốc diệt cỏ không nhỉ?”. Nếu là bạn gái trong hình, em sẽ trả lời thế nào?



- HS khác và GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lý tình huống của từng nhóm.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học được những gì?

- Vận dụng những điều đã học vào chăm sóc, bảo vệ động thực vật.

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

- HS quan sát hình

- HS trình bày:

+ Tình huống 1: em sẽ khuyên bác không nên vứt rác bừa bãi như vậy, nên vứt đúng nơi quy định. Vì như vứt bừa bãi sẽ gây ô nhiễm môi trường sống xung quanh, ảnh hưởng sức khỏe mọi người.

+ Tình huống 2: em sẽ góp ý với bố mẹ không nên phun thuốc diệt cỏ. Vì như vậy sẽ rất độc hại đồng thời làm ô nhiễm môi trường xung quanh đặc biệt là môi trường đất.

TOÁN

BÀI 63: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

-HS biết vận dụng các phép tính trong bảng chia 2, bảng chia 5 để tính nhẩm và giải quyết 1 một số tình huống gắn với thực tiễn.

-Gọi đúng tên thành phần và kết quả phép chia. Từ một phép nhân viết được hai phép chia tương ứng.

- Năng lực: phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực sử dụng phương tiện và công cụ toán học, năng lực giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, hợp tác, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

-GV: SGK, máy tính,...

-HS: SGK, vở BT, thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

1. Khởi động 2-3'

-GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Truyền điện:

Ôn lại Bảng chia 2, Bảng chia 5.

- YCHS nêu tên gọi các thành phần và kết quả của phép chia $6:2=3$.

-GV nhận xét, khen ngợi, dẫn dắt, giới thiệu bài mới: Bài 63: Luyện tập.

2. Thực hành, luyện tập 18-20'

Bài 1:a, Tính nhẩm

-Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.

-GV cho HS làm bài vào vở đọc phép tính và kết quả tương ứng.

-GV gọi HS đọc kết quả

-GV nhận xét, khen ngợi

Đáp án a:

$$2:2=1 \quad 20:2=10 \quad 18:2=9$$

$$5:5=1 \quad 50:5=10 \quad 35:5=7$$

$$4:2=2 \quad 20:2=10 \quad 45:5=9$$

b. Chọn 1 phép chia ở phần a và nêu SBC, SC, thương của phép tính đó.

-GV chỉ một số phép tính YC HS nêu tên gọi.

-GV nhận xét, chốt bài.

Bài 2: Cho phép nhân, nêu 2 phép chia thích hợp.

-Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.

-GVHDHS làm theo cặp đôi.

-HS chơi trò chơi.

-2,3 HS nêu, bạn khác nhận xét.

-HS lắng nghe, viết tên bài.

-HS đọc thầm bài

-HS thực hiện

-2HS đọc bài làm

-HS chỉ vào 1 phép chia vừa tính được và nói cho bạn nghe đâu là SBC, SC, thương của phép tính đó.

-HS đọc thầm bài

-GV hỏi từ 1 phép nhân con làm như thế nào để viết được 2 phép chia?

-GV nhận xét, thống nhất đáp án:

$$2 \times 8 = 16 \begin{array}{l} \rightarrow 16 : 2 = 8 \\ \rightarrow 16 : 8 = 2 \end{array}$$

$$5 \times 7 = 35 \begin{array}{l} \rightarrow 35 : 5 = 7 \\ \rightarrow 35 : 7 = 5 \end{array}$$

3. Hoạt động vận dụng: 8-10'

Bài 3

-Gọi HS đọc bài và các câu hỏi.

-GVHDHS quan sát tranh vận dụng các phép chia đã học để trả lời câu hỏi

- GV HS trình bày, HS khác nhận xét

-GV nhận xét, khen ngợi, chốt bài

5. Củng cố, dặn dò 2-3'

-Qua bài này các em biết thêm được điều gì?

-Về nhà đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5, tìm tình huống thực tế liên quan đến bảng chia 5 để hôm sau chia sẻ với bạn.

-HS thực hiện

-Mỗi HS đọc 1 phép nhân trong bài và nêu 2 phép chia tương ứng sau đó chia sẻ.

-Ta lấy tích chia cho thừa số này thì bằng thừa số kia.

-HS đọc thầm bài

-1HS đọc to, lớp theo dõi.

-HS viết phép chia phù hợp với từng câu hỏi.

VD: a. Lớp 2C có 20HS nếu chia thành 2 nhóm thì ta có phép chia $20:2=10$ vậy mỗi nhóm có 10 bạn

b. Lớp 2C có 20HS nếu chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 5 bạn ta có phép chia $20:5=4$ thì cả lớp có 4 nhóm?

-HS thực hiện.

-2 HS chia sẻ

-HS lắng nghe, ghi nhớ

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TIN HỌC

GVC

GDTC

GVC

TIẾNG VIỆT

ĐỌC: LŨY TRE (2 TIẾT)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi vẻ đẹp của cây tre và vẻ đẹp thiên nhiên làng quê.
- Năng lực: Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Quan sát và hiểu được các chi tiết trong tranh. Vận dụng được kiến thức cuộc sống để hiểu kiến thức trong trang sách và ngược lại.
- Phẩm chất: Nhân ái (Biết yêu quý thiên nhiên và làng quê Việt Nam).

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK; Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Kiểm tra:

- Gọi HS đọc bài Hạt thóc
- Nêu những khó khăn , gian truân của hạt thóc trong cuộc đời của nó .
- Nhận xét, tuyên dương.

- 3 HS đọc nối tiếp.
- 1-2 HS trả lời.

2. Dạy bài mới:

2.1. Khởi động:

- Cho HS đọc câu đố và cùng nhau giải câu đố.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- 2-3 HS chia sẻ : Cây tre

2.2. Khám phá:

* Hoạt động 1: Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm.
- HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.
- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lũy tre, gọng vó, chuyển, nâng, bản thân, dân, ...*
- Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.

- Cả lớp đọc thầm.
- 3-4 HS đọc nối tiếp.
- HS đọc nối tiếp.
- HS luyện đọc.

Mỗi sớm mai thức dậy

Lũy tre xanh/ rì rào

Ngọn tre /cong gọng vó

Kéo mặt trời /lên cao.//

* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.35.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr 18
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
C1: Lũy tre xanh rì rào
Ngọn tre cong gọng vó
C2: Tre bản thân nhớ gió.
C3: Chiều tối và đêm.
C4. HS phát biểu tự do theo sở thích cá nhân.

- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

- HS thực hiện.

* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.

- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.

- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm. Cả lớp đọc thầm theo.	- 2-3 HS đọc.
- Nhận xét, khen ngợi.	
* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.	
<i>Bài 1:</i>	
- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35.	
- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr 18	- HS nêu nối tiếp.
- Tuyên dương, nhận xét.	
<i>Bài 2:</i>	
- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35.	- HS đọc.
- HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.	- HS nêu.
- GV sửa cho HS cách diễn đạt.	- HS thực hiện.
- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr..	
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.	
3. Củng cố, dặn dò:	
- Hôm nay em học bài gì?	- HS chia sẻ.
- GV nhận xét giờ học.	

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):

TOÁN + LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố về phép chia, quan hệ phép nhân với phép chia, bảng chia 2 .
- NL: Hình thành và phát triển năng lực quan sát, năng lực tự học, năng lực hợp tác làm việc nhóm., năng lực giao tiếp .
- PC: chăm chỉ, tự giác, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

Máy tính, bài tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

1. Khởi động

Tổ chức trò chơi: Ong non học việc kết hợp kiểm tra bảng chia 5.

HS chơi trò chơi

2. Luyện tập, thực hành

Bài 1: Tính nhẩm

$$5 \times 5 = \quad 5 \times 9 = \quad 5 \times 8 =$$

$$=$$

- HS làm bảng
- HS làm bảng 1 phần
- Làm vở những phần còn lại.

$$30 : 5 = \quad 45 : 5 = \quad 40 : 5 =$$

$$=$$

GV chữa bài – Kết luận .

Củng cố các phép tính nào trong bài thuộc bảng chia 5.

- Đọc yêu cầu.
- Một HS làm mẫu

Bài 2 : Từ mỗi phép nhân sau hãy viết 2 phép chia .

$$5 \times 2 = 10 \quad 5 \times 1 = 10$$

$$5 \times 6 = 30 \quad 2 \times 9 = 27$$

Cc quan hệ giữa phép nhân và phép chia.

Bài 3: Nêu tình huống có phép chia 15 : 5 = 3

Có 15 bông hoa, cắm vào mỗi lọ 5 bông hoa. Có 3 lọ được cắm hoa

- Chữa bài.

- Cũng cố ý nghĩa của phép chia.

C. Cũng cố :

- Hệ thống nội dung bài .

- Nhận xét giờ học .

- HS làm nháp.

- Đọc đề bài

- HS làm theo nhóm 4

- Các nhóm chia sẻ.

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

Thứ năm ngày 22 tháng 02 năm 2024

TIẾNG VIỆT

VIẾT: LỮY TRE

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

- Năng lực: hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp.

- Phẩm chất: nhân ái, cẩn thận, ý thức thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động:

- HS viết một số từ khó tiết trước.

2. Khám phá- Thực hành:

*** Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.

- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.

- GV hỏi:

+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?

+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?

- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào nháp.

- GV đọc cho HS nghe viết.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

*** Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**

- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.

- HS lắng nghe.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 HS chia sẻ.

- HS luyện viết nháp.

- HS nghe viết vào vở ô li.

- 1-2 HS đọc.

- HS làm bài cá nhân, báo cáo

- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr 18 + 19
- GV chữa bài, nhận xét.
- 3. Củng cố, dặn dò:**
- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

- HS chia sẻ.

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TOÁN
BÀI 64: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

-HS biết vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết 1 một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Năng lực:phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực sử dụng phương tiện và công cụ toán học, năng lực giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, hợp tác, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

-GV: SGK, máy tính,.

-HS: SGK, vở BT, thiết bị học trực tuyến.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

1.Khởi động 2-3'

-GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” ôn lại phép nhân, phép chia đã học.

-GV nhận xét, khen ngợi, dẫn dắt, giới thiệu bài mới: Bài 64: Luyện tập chung (tiết 1)

2.Thực hành, luyện tập 18-20'

Bài 1: Tính nhẩm

-Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập

-GV cho HS làm bài vào vở sau đó đọc phép tính và kết quả tương ứng.

-GV gọi HS đọc kết quả

-GV nhận xét, khen ngợi

Đáp án a:

$2 \times 5 = 10$ $5 \times 4 = 20$ $2 \times 4 = 8$

-HS chơi trò chơi.

1 HS nêu 1 phép nhân bất kì yêu cầu bạn khác trả lời và nêu được phép nhân hoặc phép chia viết từ phép tính đó.

-HS lắng nghe, viết tên bài.

-HS đọc thầm bài

-HS thực hiện

-HS làm bài

-HS đọc kết quả

$10:5=2 \quad 20:5=4 \quad 8:2=4$

b.

$2\text{cm} \times 6 = 12\text{cm}$

$25\text{dm} : 5 = 5\text{dm}$

$5\text{kg} \times 10 = 50\text{kg}$

$181 : 2 = 91$

$2\text{dm} \times 8 = 16\text{dm}$

$30\text{kg} : 5 = 6\text{kg}$

Bài 2: Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính

-Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập

-Tổ chức cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh, ai đúng

-GV HD cách chơi: HS tìm tấm thẻ ghi kết quả gắn vào phép tính phù hợp. HS nào gắn nhanh và đúng sẽ được khen.

-GV theo dõi HS chơi

-Nhận xét, khen ngợi, động viên.

Bài 3: Chọn dấu (+,-,x,:) thích hợp.

-Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập

-YCHS suy nghĩ chọn dấu +,-,x,: thích hợp, sau đó đưa ra những lập luận để nói cho bạn hiểu tại sao lại chọn dấu đó, dấu nào thì thích hợp.

-GV gọi HS trình bày bài làm.

-GV nhận xét, khen ngợi, chốt đáp án.

$12:4=8 \quad 25+5=30 \quad 2 \times 4=8$

$20:5=4 \quad 2 \times 3=6 \quad 18:2=9$

3. Vận dụng

Bài 4: Viết số thích hợp vào ô trống.

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

-Gv yêu cầu HS thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính

- GV nêu:

+Ta viết số thích hợp vào chỗ nào?

+Tính theo hướng nào?

-Yêu cầu HS làm bài vào SGK

- Nhận xét, tuyên dương HS.

4.Củng cố dặn dò 2-3'

-Qua bài này các em biết thêm được điều gì?

-HS đọc thầm bài

-HS thực hiện

-HS lắng nghe

- HS đọc thầm bài

-HS thực hiện

- HS trình bày, lớp nhận xét

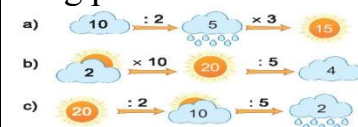
- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện lần lượt các YC.

-Vào ô có dấu “?”

-Tính theo chiều mũi tên từ trái sang phải.



-HS chia sẻ

-HS lắng nghe.

-Về nhà đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5, tìm tình huống thực tế liên quan đến bảng chia 5 để hôm sau chia sẻ với bạn.

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TIẾNG VIỆT

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

MỞ RỘNG VỐN TỪ THIÊN NHIÊN. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tìm được và hiểu nghĩa một số từ về sự vật..
- Đặt được câu nêu đặc điểm..
- Năng lực: Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp, hợp tác.
- Phẩm chất: nhân ái; tự tin, chăm chỉ, tích cực.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK; Vở BTTV; thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động:

Trò chơi “Truyền điện” để tìm từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây xanh. Đặt câu.

2. Khám phá- Thực hành:

*** Hoạt động 1: Tìm từ ngữ về sự vật, đặc điểm.**

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS quan sát tranh, nêu:
 - + Tên các đồ vật.
 - + Các đặc điểm.

- YC HS làm bài vào VBT/ tr 19
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

*** Hoạt động 2: Viết câu nêu đặc điểm**

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC.
- Bài YC làm gì?
- Gọi HS đọc các từ ngữ chỉ sự vật với các từ ngữ chỉ đặc điểm.

- 1-2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- 3-4 HS nêu.
 - + Tên đồ vật: bầu trời, ngôi sao, nương lúa, dòng sông, lũy tre.
 - + Các đặc điểm: xanh, vàng óng. Lấp lánh, trong xanh.
- HS thực hiện làm bài cá nhân.
- Hs báo cáo.

- 1-2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- 3-4 HS đọc.
- HS chia sẻ câu trả lời.

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ chỉ sự vật với các từ ngữ chỉ đặc điểm và tìm được để tạo câu. - YC làm vào VBT tr 19 - Nhận xét, khen ngợi HS. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 3. - HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2 - Cho HS hỏi đáp - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. | <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài. - HS đọc. - HS đặt câu + Ngôi sao lấp lánh./ Nương lúa vàng óng. + Lũy tre xanh / Dóng sông lấp lánh. - HS chia sẻ. |
|--|--|

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

LUYỆN VIẾT

ÔN: CHỮ HOA T

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết viết chữ viết hoa T cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.
- Năng lực: quan sát, phân tích, giao tiếp.
- Phẩm chất: cẩn thận, kiên nhẫn, ý thức thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính; Mẫu chữ hoa T.
- HS: Vở Tập viết; thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động:

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS chia sẻ. |
|--|---|

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS nêu: <ul style="list-style-type: none"> + Độ cao, độ rộng chữ hoa T. + Chữ hoa T gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa T. - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét. - YC HS viết nháp. - Nhận xét, động viên HS. | <ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS chia sẻ. - HS quan sát. - HS quan sát, lắng nghe. |
|--|--|

*** Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**

- | |
|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - HS luyện viết. |
|--|

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
 - GV chiếu mẫu câu ứng dụng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa T đầu câu.
 - + Cách nối từ T sang a.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.
 - * **Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**
 - YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa T và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.
 - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
 - Nhận xét, đánh giá bài HS.
- 3. Củng cố, dặn dò:**
- Hôm nay em học bài gì?
 - GV nhận xét giờ học.

- 3-4 HS đọc.
- HS quan sát, lắng nghe.

- HS thực hiện.

- HS chia sẻ.

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TIẾNG ANH- MĨ THUẬT- ÂM NHẠC

GVC

Thứ sáu ngày 23 tháng 02 năm 2024

TIẾNG VIỆT

LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ LẠI SỰ VIỆC ĐÃ ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA.

ĐỌC MỞ RỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết được 3 – 5 câu kể về một sự việc đã được chứng kiến hoặc tham gia.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một câu chuyện .
- Năng lực: Phát triển năng lực ngôn ngữ; NL quan sát, phân tích, giao tiếp.
- Phẩm chất: nhân ái, tự tin, trách nhiệm, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- GV: Máy tính để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK, Vở BTTV., thiết bị học trực tuyến.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động:

- Mời HS đọc đoạn văn viết về việc mình và các bạn đã làm để chăm sóc cây.

- HS đọc

2. Dạy bài mới:

* **Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.

- 1-2 HS đọc.

<ul style="list-style-type: none"> - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, hỏi: + Mọi người đang ở đâu ? + Mọi người đang làm gì ? - HDHS đọc đoạn văn ăn tham khảo và nói về mọi người đang làm việc trong tranh. - GV gọi HS thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, hỏi: + Em đã được chứng kiến/tham gia câu chuyện ở đâu? + Có những ai khi đó? + Mọi người đã nói và làm gì ? + Em cảm thấy thế nào ? - Gọi một số HS trả lời. - Nhận xét, tuyên dương HS. - YC HS thực hành viết vào VBT tr 20 - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. <p>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 1, 2. - Tổ chức cho HS đọc một bài thơ, câu chuyện. - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả. - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời. - HS nêu - HS thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe, hình dung cách viết. <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc. - HS chia sẻ. <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ.
--	---

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):

TOÁN

BÀI 64: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

-HS biết vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết 1mọt số tình huống gắn với thực tiễn.

-Gọi đúng tên thành phần và kết quả của phép nhân, phép chia.

- Năng lực: Phát triển năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực sử dụng phương tiện và công cụ toán học, năng lực giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, tự giác, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

-GV: SGK, máy tính, ...

-HS: SGK, vở BT, thiết bị học trực tuyến...

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

1.Khởi động 2-3'

-GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” ôn lại phép nhân, phép chia đã học.

-GV nhận xét, khen ngợi, dẫn dắt, giới thiệu bài mới: Bài 64: Luyện tập chung (tiết 2)

2.Thực hành, luyện tập 18-20'

Bài 4: a.Tìm tích biết hai thừa số là 5 và 9.

b.Tìm thương, biết SBC là 16 và số chia là 2.

-Gọi 1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập

-GV yêu cầu HS làm bài lần lượt từng phần

- GV chữa bài.

+Muốn tìm tích khi biết hai thừa số con làm thế nào?

+Muốn tìm thương khi biết hai SBC và số chia con làm thế nào?

-GV nhận xét, chốt kiến thức

Bài 5: Một trường tiểu học dự kiến trồng 30 cây xanh ở vườn trường.

a.Nếu trồng thành 5 hàng thì mỗi hàng có mấy cây?

b.Nếu trồng mỗi hàng 5 cây thì trồng thành mấy hàng?

-Gọi HS đọc bài và các câu hỏi.

-GVHDHS quan sát tranh vận dụng các phép chia đã học để trả lời câu hỏi

-HS chơi trò chơi.

1 HS nêu 1 phép nhân bất kì yêu cầu bạn khác trả lời và nêu được phép nhân hoặc phép chia viết từ phép tính đó.

-HS lắng nghe, viết tên bài.

- HS đọc thầm bài

-HS thực hiện

VD: a. Tích là 45 vì $5 \times 9 = 45$

b.Thương là 8 vì $16 : 2 = 8$

+Lấy thừa số x với thừa số.

+Lấy SBC chia cho số chia

-HS đọc thầm bài

-1HS đọc to, lớp theo dõi.

-HS trả lời, viết phép chia phù hợp với từng câu hỏi.

VD: a.30 cây nếu trồng thành 5 hàng đều nhau thì ta có phép chia $30 : 5 = 6$ vậy mỗi hàng có 6 cây

- GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét
- GV nhận xét, khen ngợi, chốt bài

3. Vận dụng: 8-10'

Bài 6: Nêu các phép nhân, phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ.

- Gọi HS đọc bài và nêu yêu cầu.
- GVHDHS quan sát tranh rồi nêu 1 tình huống có phép nhân, phép chia.

-GV gọi HS trình bày tình huống và nêu phép nhân hoặc chia phù hợp.

-GV nhận xét, khen ngợi

-Có thể yêu cầu HS nêu thêm một số tình huống thực tế có 1 phép nhân hoặc 1 phép chia đã học.

-GV nhận xét, chốt ý.

4.Củng cố, dặn dò 2-3'

-Qua bài này các em biết thêm được điều gì?

-Về nhà đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5, các con hãy sử dụng các phép nhân, phép chia đã học để giải quyết các tình huống thực tế mà các con gặp.

b. 30 cây nếu trồng mỗi hàng 5 cây thì ta có phép chia $30:5=6$ vậy trồng thành 6 hàng.
-HS thực hiện.

-HS đọc thầm bài

-HS thực hiện

VDa. 1 chuồng gà có 2 tầng, mỗi tầng có 5 con gà. Chuồng gà đó có 10 con gà. Ta có phép nhân $5 \times 2 = 10$ con gà,...

b.Trong chuồng có 2 loại thỏ xám và nâu, mỗi loại thỏ có 4 con. Cả 2 loại thỏ có 8 con ta có phép nhân $4 \times 2 = 8$ con thỏ,....

-3,4HS nêu. HS khác nhận xét, góp ý, bổ sung. (1 tranh có thể có 2 tình huống khác nhau và có thể vừa lập được 1 phép nhân và 1 phép chia.

-1,2 HS nêu thêm

-HS chia sẻ

-HS ghi nhớ

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):

TIẾNG VIỆT
ĐỌC MỞ RỘNG
(Đã soạn ở trên)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT LỚP

- THỰC HIỆN BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được kế hoạch bảo vệ cảnh quan địa phương.
- Năng lực: Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học, hợp tác.
- Phẩm chất : Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :

- GV : máy tính, SGK, SGV.
- HS : SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

I. KHỞI ĐỘNG

GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hiện bảo vệ cảnh quan địa phương.

II. KHÁM PHÁ- THỰC HÀNH:

1. Bảo vệ cảnh quan địa phương:

- HDHS các bước thực hiện khi hết dịch:

HS chuẩn bị những dụng cụ lao động cần thiết như găng tay, khẩu trang, chổi, dụng cụ hót rác,...theo kế hoạch đã phân công.

- GV yêu cầu các nhóm kiểm tra lại việc chuẩn bị dụng cụ lao động và nhắc nhở nhau thực hiện theo đúng nhiệm vụ đã được phân công.

- GV yêu cầu các nhóm cùng thực hiện theo bản kế hoạch đã xây dựng.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thực hiện công việc.

- Sau khi kết thúc hoạt động, GV nhắc nhở HS thu dọn đồ dùng gọn gàng và làm sạch dụng cụ lao động.

- GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ về kế hoạch đạt được.

- Lắng nghe, ghi nhớ

- GV tổng kết và khen ngợi, biểu dương các cá nhân, các nhóm tích cực tham gia hoạt động.



- HS báo cáo

2. Nhận xét tuần 22

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo:

+ Học chuyên cần:

+ Tác phong .

+ Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập

+ GV nhận xét tuần 21:

* *Tuyên dương:*

- GV tuyên dương cá nhân có thành tích.

* *Nhắc nhở:*

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Lắng nghe

3. Phương hướng tuần 23

- Thực hiện dạy tuần 23, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện nội quy HS.

- Thực hiện giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung.

triển khai chủ điểm mới.

- HS chia sẻ

III. Củng cố- Dặn dò:

- Hôm nay em học được những gì?

- Vận dụng kiến thức đã học vào c/s, tích cực tham gia bảo vệ cảnh quan địa phương.

Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)

TIẾNG ANH- MĨ THUẬT- ÂM NHẠC

GVC

Cộng Lạc, ngày tháng 02 năm 2024
